

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC TRỌNG
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 118/2025/HS-ST

Ngày: 30-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC TRỌNG, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sinh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Lan Hương

Ông Cao Đình Nhân

Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Đức Huy – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng tham gia phiên tòa:
Ông Trịnh Lương Hùng Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 110/2025/TLST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2025/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Thành L, giới tính: nam, sinh năm: 1997, tại: Quảng Ngãi, Nơi thường trú: Thôn Ngọc Sơn 2, xã P, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Kinh, tôn giáo: không, nghề nghiệp: nông, trình độ học vấn: 06/12, CCCD số 068097003195 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp. Con ông: Nguyễn Tấn D, sinh năm: 1972, con bà: Phùng Thị T, sinh năm: 1969, anh chị em ruột: có 01 chị sinh năm: 1995, vợ con: chưa; Tiền án: Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, Lâm Đồng xử phạt 03 (ba) năm tù về tội: Cướp giật tài sản, theo Bản án số: 45/2021/HS-ST ngày 21/05/2021, chấp hành xong ngày 06/05/2023; Tiền sự: không; Ngày 26/01/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Trọng ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo được tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Hoàng Thắng L, giới tính: nam, sinh năm: 1998, tại: Lâm Đồng, Nơi thường trú: Thôn Thanh trì, xã Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng, Quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Kinh, tôn giáo: không, nghề nghiệp: nông, trình độ học vấn: 09/12, CCCD số 0680980011219 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp. Con ông:

Hoàng Đình Ch, sinh năm: 1973, con bà: Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1976, anh chị em ruột: có 03 anh chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm: 2000, vợ: Hà Thị H (chưa đăng ký kết hôn), con: có 01 con sinh năm: 2023; Tiền sự: không; Tiền án: không; Nhân thân: ngày 02/10/2023 bị Công an huyện Đức Trọng khởi tố về tội: Trộm cắp tài sản; Ngày 26/01/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Trọng ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo được tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Nguyễn Thị Phương N, giới tính: nữ, sinh năm: 1982, tại: Đồng Nai, Nơi thường trú: C20, Khu phố 07, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, Đồng Nai, chỗ ở hiện tại: 735 Quốc lộ 20, thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng. Quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Kinh, tôn giáo: không, nghề nghiệp: buôn bán, trình độ học vấn: 12/12, CCCD số 075182010940 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp. Con ông: Nguyễn Thành C, sinh năm: 1950, con bà: Hà Thị X, sinh năm: 1952, anh chị em ruột: có 04 chị em, lớn nhất sinh năm: 1978, nhỏ nhất sinh năm 1984, chồng: không, con: có 04 người con, lớn nhất sinh năm 2022, nhỏ nhất sinh năm 2009; Tiền án: không; Tiền sự: không; Nhân thân:

- Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng, Lâm Đồng xử phạt 12 tháng tù treo về tội: Trộm cắp tài sản, theo Bản án số: 95/2012/HS-ST ngày 14/12/2012.

- Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng, Lâm Đồng xử phạt 06 tháng tù về tội: Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, theo Bản án số: 85/2016/HS-ST ngày 17/11/2016.

- Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước, Ninh Thuận xử phạt 25.000.000 đồng về tội: Đánh bạc, theo Bản án số: 29/2022/HS-ST ngày 28/06/2022.

- Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng, Lâm Đồng xử phạt 12 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản, theo Bản án số: 36/2016/HS-ST ngày 26/3/2024.

- Ngày 14/3/2025 bị Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng xử phạt 12 tháng tù, về tội Đánh bạc. Tổng hợp hình phạt Bản án số: 36/2016/HS-ST ngày 26/3/2024 buộc bị cáo chấp hành chung của hai Bản án là 24 tháng tù.

Ngày 10/01/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Trọng ra Quyết định khởi tố bị can, hiện bị cáo tạm giam đang tại Phân trại tạm giam Đức Trọng – Trại tạm giam Công an tỉnh Lâm Đồng. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Nguyễn Văn B, sinh năm: 1975, HKTT: Tổ 10, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (Có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại có ông Nguyễn Thanh Vũ- Luật sư Văn phòng luật sư Nguyễn Thanh Vũ- Đoàn Luật sư tỉnh Lâm Đồng. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn với ông Nguyễn Văn Biên, trước đây là chồng của mình (Nguyễn Thị Phương N), nên vào đêm ngày 04/9/2025 Nguyễn Thị Phương N đang ngồi ăn cơm với Nguyễn Thành L và Hoàng Thắng L tại nhà của Nam. Trong lúc ngồi ăn cơm, thì Nam có kể cho Luân và Lợi nghe việc mâu thuẫn giữa Nam và Biên và Nam có nhờ Luân và Lợi đến nhà của Biên đập phá tài sản của Biên để cảnh cáo Biên, khi nghe Nam nhờ như vậy thì Luân và Lợi đồng ý giúp Nam.

Khoảng 23 giờ 55 phút đêm ngày 04/09/2023, Nguyễn Thành L điều khiển xe mô tô không biển số chở Hoàng Thắng L đến nhà ông Nguyễn Văn Biên, sinh năm: 1975, HKTT: Tổ 10, Liên Nghĩa, Đức Trọng, Lâm Đồng với mục đích đến nhà ông Biên, ở: 13/4 Liên Nghĩa, Đức Trọng đập phá tài sản. Khi đến nơi, Lợi đứng ngoài trông xe và cảnh giới Luân vào thẳng sân nhà ông Biên dùng gậy ba khúc đập bể 01 tấm kính chắn gió, 01 kính quay cửa sau bên phải, 01 tấm kính cốp sau của xe biển ô tô số 49A-226.78 của ông Biên. Sau khi đập kính xe của ông Biên xong Luân chạy đến chỗ Lợi chờ, Lợi chờ Luân về.

Tại Cơ quan CSĐT - Công an huyện Đức Trọng, Nguyễn Thành L, Hoàng Thắng L, Nguyễn Thị Phương N đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được.

Bản kết luận số 91/KL-HĐĐG ngày 28/09/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự của huyện Đức Trọng, giá trị hư hỏng kính của ô tô 49A-226.78 gồm 03 tấm kính trị giá và công thay thế là 2.750.000 đồng.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng Thắng L chưa có tiền án, tiền sự phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của BLHS;

Bị cáo Nguyễn Thành L, Nguyễn Thị Phương N đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của BLHS.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thành L bị Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, Lâm Đồng xử phạt 03 (ba) năm tù về tội: Cướp giật tài sản theo Bản án số: 45/2021/HS-ST ngày 21/05/2021, chấp hành xong ngày 06/05/2023 khi thực hiện hành vi phạm tội chưa được xóa án tích phạm tội mới nên phải chịu tăng nặng trách nhiệm hình sự của Bộ luật hình sự.

Trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Văn Biên yêu cầu bồi thường tổng số tiền 35.000. 000đồng, hiện các bị cáo vẫn chưa thỏa thuận việc bồi thường.

Vật chứng vụ án: Chiếc xe ô tô biển số 49A-226.78 Cơ quan điều tra đã giao trả lại cho ông Nguyễn Văn Biên. Ông Biên đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm

Tại Bản cáo trạng số 116/CT-VKSĐT ngày 10 tháng 6 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thành L, Hoàng Thắng L, Nguyễn Thị Phương N về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Giữ quyền công tố tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Thành L, Hoàng Thắng L, Nguyễn Thị Phương N và đề nghị Hội đồng xét xử:

-Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù.

-Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Thắng L từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù

-Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Phương N từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự đề nghị giải quyết theo quy định của pháp pháp luật.

Ý kiến của các bị cáo tại phiên tòa: Các bị cáo thừa nhận toàn bộ các lời khai của mình tại cơ quan điều tra, thừa nhận hành vi phạm tội của mình đã thực hiện và xin được xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Ý kiến bị hại: Yêu cầu các bị cáo liên đới bồi thường số tiền 18.000.000đồng, trong đó phần mỗi bị cáo bằng nhau và mỗi bị cáo phải bồi thường số tiền 6.000.000đồng.

Ý kiến người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho bị hại: Yêu cầu các bị cáo liên đới bồi thường số tiền 18.000.000đồng cho ông Nguyễn Văn Biên, trong đó phần mỗi bị cáo bằng nhau và mỗi bị cáo phải bồi thường số tiền 6.000.000đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Hội đồng xét xử thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố

tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Do được Nguyễn Thị Phương N nhờ, nên đêm ngày 04/09/2023, Nguyễn Thành L điều khiển xe mô tô không biển số chở Hoàng Thắng L đến nhà ông Nguyễn Văn Biên, Lợi đứng ngoài trông xe và cảnh giới, còn Luân vào thẳng sân nhà ông Biên dùng gậy ba khúc đập bể 01 tấm kính chắn gió, 01 kính quay cửa sau bên phải, 01 tấm kính cốp sau của xe biển ô tô số 49A-226.78 của ông Biên, tổng giá trị là: 2.750.000 đồng. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định các bị cáo Nguyễn Thành L, Hoàng Thắng L, Nguyễn Thị Phương N phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà các bị cáo thực hiện: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo nhận thức rõ tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, cấm mọi hành vi xâm phạm tài sản bất hợp pháp nhưng các bị cáo vẫn thực hiện, đồng thời gây tác động xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của các bị cáo để răn đe và làm gương cho người khác.

Xét vai trò phạm tội của các bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Thị Phương N chỉ và mâu thuẫn với chồng cũ là Nguyễn Văn Biên đã chủ mưu khởi xướng nhờ các bị cáo Luân và Lợi thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo Nguyễn Thành L là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội nên các bị cáo phải chịu hình phạt ngang nhau tương xứng tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân các bị cáo.

Bị cáo Hoàng Thắng L chỉ cảnh giới, không trực tiếp thực hiện hành vi có vai trò thấp nhất nên hình phạt thấp nhất trong vụ án.

[4] Xét về nhân thân các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội khi chưa được xóa án tích nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối

với bị cáo. Bị cáo Nguyễn Thị Phương N có nhân thân xấu nên cần xử phạt nghiêm.

Tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên khi lượng hình Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

Bị cáo Hoàng Thắng L phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

[5 Về xử lý vật chứng của vụ án đã giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra vụ việc, bị hại ông Nguyễn Văn Biên đã sửa chữa xe ô tô, nay ông yêu cầu các bị cáo bồi thường tổng số tiền 35.000.000đồng. Tại phiên tòa bị hại ông Nguyễn Văn Biên yêu cầu các bị cáo liên đới bồi thường thiệt hại về tài sản cho ông số tiền 18.000.000đồng, trong đó phần mỗi bị cáo bằng nhau và mỗi bị cáo phải bồi thường số tiền 6.000.000đồng.

Xét thấy các bị cáo là người gây thiệt hại về tài sản cho ông Nguyễn Văn Biên nên phải có nghĩa vụ bồi thường.

Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 584, 585, 589 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết 02/2022-NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 Nghị quyết của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng quy định về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng. Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường. Buộc các bị cáo liên đới bồi thường cho ông Nguyễn Văn Biên số tiền 18.000.000đồng, trong đó phần mỗi bị cáo bằng nhau và mỗi bị cáo phải bồi thường số tiền 6.000.000đồng.

[7] Từ những phân tích, nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe giáo dục các bị cáo để các bị cáo có điều kiện rèn luyện, cải tạo mình trở thành một công dân sống có ích cho gia đình và xã hội, góp phần phòng ngừa chung trong xã hội.

[8] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thành L, Hoàng Thắng L, Nguyễn Thị Phương N phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo Hoàng Thắng L.

Xử phạt bị cáo Hoàng Thắng L 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo Nguyễn Thị Phương N.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Phương N 12 (mười hai) tháng tù. Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt 24 (Hai mươi bốn) tháng tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2025/HS-ST ngày 14/3/2025. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của các bản án là 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo ngày 03/9/2024, được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/10/2023 đến ngày 14/11/2023 vào thời hạn chấp hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo Nguyễn Thành L

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết 02/2022-NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 Nghị quyết của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng quy định về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 584, 585, 589 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết 02/2022-NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 Nghị quyết của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng quy định về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng. Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường. Buộc các bị cáo liên đới bồi thường cho ông Nguyễn Văn Biên số tiền 18.000.000đồng, trong đó phần mỗi bị cáo bằng nhau và mỗi bị cáo phải bồi thường số tiền 6.000.000đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải trả khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Thành L, Hoàng Thắng L, Nguyễn Thị Phương N mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và mỗi bị cáo phải nộp 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Tòa án, VKS tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đức Trọng;
- Công an tỉnh Lâm Đồng;
- THA dân sự huyện Đức Trọng;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Sinh